*Ngày soạn:……………..*

*Ngày dạy:………………*

**BÀI 6. TIỂU THUYẾT VÀ TRUYỆN NGẮN**

**VB3. HỒI TRỐNG CỔ THÀNH**

*Tiết:……*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết, phân tích được giá trị nội dung (đề tài, chủ đề, tư tưởng…) và một số yếu tố hình thức (điểm nhìn nghệ thuật, người kể chuyện hạn tri và người kể chuyện toàn tri, lời người kể chuyện, lời nhân vật…) của tiểu thuyết.

**2. Năng lực**

***- Năng lực chung:*** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

***- Năng lực chuyên biệt:***

+ Năng lực nhận diện và phân tích được giá trị nội dung (đề tài, chủ đề, tư tưởng…) và một số yếu tố hình thức (điểm nhìn nghệ thuật, người kể chuyện hạn tri và người kể chuyện toàn tri, lời người kể chuyện, lời nhân vật…) của tiểu thuyết

***3. Phẩm chất***

- Biết quý trọng giá trị hoà bình; xúc động trước những tình cảm cao quý, phẩm chất tốt đẹp và cảm thông, chia sẻ với người đã chịu nhiều mất mát, hi sinh.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

- Giáo án

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Bảng giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp.

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 10, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

- HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** Kiến thức đời sống, xã hội

**c. Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS xem một đoạn video về các nhà văn, nhà thơ và các sáng tác nổi tiếng của Trung Quốc.

- HS trả lời câu hỏi.

- GV gọi HS nhận xét và chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt vào bài mới:

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**\* Hoạt động 1: Tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** Nắm được kiến thức về thể loại truyện ngắn, tác giả và đoạn trích *“Hồi trống cổ thành”*

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi trong phiếu bài tập, các câu hỏi của GV.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức, phiếu bài tập, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV hướng dẫn HS tìm hiểu chung về tác giả, tác phẩm, đoạn trích qua trò chơi “VÒNG QUAY MĂY MẮN”Câu 1: Em hãy cho biết năm sinh năm mất của tác giả La Quán Trung?A. 1330-1400B. 1330-1401C. 1300-1400D. 1331-1401**Câu 2: Tên, Tự, Hiệu của La Quán Trung là…?**A. Quán Trung, La Bản, Hồ Hải Tản NhânB. La Bản, Quán Trung, Hồ Hải Tản NhânC. La Ban, Quán Trung, Hồ Hải D. Hồ Hải Tản Nhân, Quán Trung, La Bản**Câu 3: Quê quán La Quán Trung ở đâu?**A. Trung QuốcB. Việt NamC. Nhật BảnD. Trung Quốc**Câu 4: La Quán Trung lớn lên vào thời nào?**A. Thời MinhB. Cuối thời Nguyên, đầu thời Minh C. Thời NguyênD. Đáp án khác**Câu 5: Tam quốc diễn nghĩa thuộc thể loại nào?**A. Tiểu thuyết chí quáiB. Tiểu thuyết chương hồiC. Tiểu thuyết chí nhânD. Đáp án khác**Câu 6: Tam quốc diễn nghĩa ra đời trong thời gian nào?**A. 1368- 1634B. 1386- 1644C. 1368- 1644D. 1368- 1634**Câu 7: Tiểu thuyết Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung bao gồm bao nhiêu hồi?**A. 115B. 120C. 125D. 130**Câu 8: Hồi trống Cổ Thành trích ở hồi nào trong Tam quốc diễn nghĩa của La Quán Trung?**A. 26B. 27C. 28D. 29*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.***Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. *- HS tiếp nhận nhiệm vụ.*  | **I. TÌM HIỂU CHUNG*****1. Tác giả***- La Quán Trung (1330- 1400?)- Tên La Bản, tự là Quán Trung, hiệu là Hồ Hải tản nhân.- Quê: Trung Quốc- Là người đầu tiên đóng góp xuất sắc cho trường phái tiểu thuyết lịch sử thời Minh - Thanh ở Trung Quốc.- Các tác phẩm chính: Tam quốc diễn nghĩa; Tùy Đường lưỡng triều chí truyện; Tấn Đường ngũ đại sử diễn nghĩa,...***2. Tác phẩm “Tam quốc diễn nghĩa”***Quá trình hình thành và phát triển:- Thời gian ra đời: 1368- 1644- Dung lượng: 120 hồi- Nội dung: Kể lại quá trình hình thành, phát triển và diệt vong của ba tập đoàn phong kiến Ngô – Thục – Ngụy từ năm 184 cho đến năm 280. Qua đó phơi bày cục diện chính trị Trung Hoa, mà đường nét nổi bật là “cát cứ phân tranh” liên miên nhân dân đói khổ. Tác phẩm này thể hiện khát vọng hòa bình thống nhất của người nhân dân.***3. Văn bản “Hồi trống cổ thành”******a. Thể loại***- Tiểu thuyết chương hồi***b. Xuất xứ:******- Vị trí:*** Đoạn trích thuộc hồi 28***- Tiêu đề:***  *Chém Sái Dương anh em hòa giải* *Hồi Cổ Thành tôi chúa đoàn viên.****c. Người kể chuyện:***- Ngôi thứ 3***d. Tóm tắt***- Đoạn trích kể chuyện Quan Công sau khi biết Lưu Bị đang ở bên phía Viện Thiệu đã đem hai chị dâu chạy khỏi doanh trại của Tào Tháo, trên đường đi biết tin Trương Phi đã lấy được Cổ Thành nên tìm về đoàn tụ.***e. Bố cục*** - Phần 1: Từ đầu đến Trương Phi ra đón: Hoàn cảnh gặp gỡ của các nhân vật.- Phần 2: Tiếp theo đến cờ Tào: Mâu thuẫn anh em Trương Phi – Quan Công.- Đoạn còn lại: Quan Công chém Sái Dương giải mối hiềm nghi, anh em đoàn tụ. |

**Hoạt động 2: Hướng dẫn đọc hiểu văn bản**

**a) Mục đích:** HS nắm được những đặc sắc nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**b) Nội dung:**HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:**HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV: tổ chức cho HS đọc – hiểu văn bản và thảo luận nhóm đôi (5 phút) về nhân vật Trương Phi:

|  |  |
| --- | --- |
| Nhóm 1 | *Tìm hiểu những chi tiết trong văn bản Trương Phi chiếm Cổ Thành?* |
| Nhóm 2 | *Chỉ ra phản ứng và hành động của Trương Phi khi nghe Tôn Càn báo tin?* |
| Nhóm 3 | *Chỉ ra những lời lẽ của Trương Phi buộc tội Quan Công?* |
| Nhóm 4 | *Khi Sái Dương xuất hiện nêu vai trò của sự việc?* |

**Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. **Nhiệm vụ 2****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV: + Trước thái độ và hành động của Trương Phi, Quan Công có thái độ và hành động, lời nói như thế nào? + Khi Sái Dương đến, Quan Công có hành động như thế nào? + Đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật Quan Công?**Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.**Nhiệm vụ 2****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV: Em hãy nêu ý nghĩa của “hồi trống” trong đoạn trích “Hồi trống Cổ Thành”?**Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN*****1. Nhân vật Trương Phi******a. Trương Phi chiếm Cổ Thành***- Vào huyện vay lương thực 🡪 Quan huyện không cho 🡪 nổi giận đuổi quan huyện chiếm thành.**🡺 Là người nóng nảy, dứt khoát, quyết liệt.*****b. Phản ứng và hành động của Trương Phi khi nghe Tôn Càn báo tin:****- Chẳng nói, chẳng rằng.**- Mặc áo giáp, vác xà mâu, dẫn 1000 quân, đi đường tắt.**- Mắt trợn tròn xoe, râu hùm vểnh ngược, hò hét như sấm, múa xà mâu đâm Quan Công.****c. Phản ứng và hành động của Trương Phi khi gặp Quan Công:******- Cách xưng hô:***+ tao (3 lần) + mày (5 lần)+ nó (3 lần)+ thằng (1 lần)***=> Xưng hô không tuân thủ thứ bậc, trước sau, lời lẽ bực tức, phẫn nộ.*****- Lời nói:**+ Mày đã bội nghĩa... ***=> Kẻ bất nghĩa.***+ Trung thần lại thờ hai chủ ***=> Kẻ bất trung phản bội lại vua không còn là bề tôi*.**+ Nó lại đây là để bắt ta đó ***=> Kẻ bất nghĩa xem như kẻ thù*** - Gạt phắt lời thanh minh của Quan Công và hai chị dâu, Tôn Càn.***=> Không tin vào lời nói của bất kì ai***.**- Nguyên nhân:**+ Do tin tức không thông, Trương Phi chưa biết rõ sự thật + Nghi ngờ Quan Công đã bội nghĩa.+ Do tính cách bộc trực, ngay thẳng và quan điểm riêng *(trung thần thà chịu chết chứ không chịu nhục, đại trượng phu không thờ hai chủ).****d. Khi Sái Dương xuất hiện:***- Vai trò của sự việc: + Làm cho nghi ngờ của Trương Phi lên đỉnh điểm.+ Trương Phi đưa thử thách với Quan Công.+ Cơ hội để Quan Công chứng minh sự trong sạch.- Khi đầu Sái Dương rơi xuống đất, tên lính cầm cờ hiệu kể rõ sự tình. => Mọi mâu thuẫn, nghi ngờ được làm sáng tỏ. Trương Phi khóc, thụp lạy Vân Trường.=> Biết lỗi, nhận ra lỗi lầm và sai trái của mình*=> Với nghệ thuật khắc hoạ tính cách nhân vật sinh động, chân thực, điển hình tác giả đã làm nổi bật hình tượng Trương Phi hiện lên với tính cách cương trực, nóng nảy, thẳng thắn.* ***Đề cao lòng trung nghĩa.*** ***2. Nhân vật Quan Công*****a. Trước thái độ và hành động của Trương Phi****\* Hành động:** - Quan Công *“giật mình, tránh mũi mâu, vừa đỡ vừa can”* ***=> Ngạc nhiên, né tránh, không phản kích***- Nhắc lại nghĩa vườn đào: nhắc lại lời thề tình nghĩa anh em.- Thanh minh cho mình: + Thế nào là bội nghĩa: Hỏi lại để khẳng định mình không bội nghĩa. *+ “Hiền đệ nói vậy oan uổng quá!”**+ “Nếu ta đến bắt em, tất phải đem theo quân mã chứ!”.****\* Lời nói:***- ***Xưng hô:*** gọi Trương Phi là anh em, hiền đệ => *Thân mật, tình cảm.* - Giải thích từ tốn, rõ ràng sự việc. - ***Thái độ*:** Bình tĩnh, độ lượng, từ tốn, lời lẽ xưng hô nhẹ nhàng, thân mật. Nhún nhường trước thằng em ngỗ ngược.- Cầu cứu hai chị dâu và Tôn Càn làm nhân chứng để thanh minh cho mình.*=> Cư xử rất đúng mực của người anh: điềm đạm, khéo léo, bình tĩnh, hiểu biết, nhã nhặn, nhún nhường khẳng định lòng trung nghĩa của mình.***b. Khi quân Sái Dương đến:** **-** Mâu thuẫn bị đẩy đến cao trào => buộc phải giải quyết.**- Nói với Trương Phi:** xem ta chém đầu tên tướng ấy để tỏ lòng thực.**- Hành động:** chẳng nói một lời, múa long đao xô lại, chưa dứt hồi trống, đầu Sái Dương đã lăn xuống đất.=> Hành động dứt khoát: bản lĩnh, lòng dũng cảm và khí phách oai phong lẫm liệt.=> Con người hiểu rõ thời thế: lúc này lời minh oan tốt nhất là hành động để chứng tỏ lòng của mình với huynh đệ.***- Nghệ thuật xây dựng nhân vật:*** Đặt nhân vật trong tình huống đầy thử thách, tác giả đã làm nổi bật tính cách nhân vật Quan Công.+ Một con người sống tình nghĩa + Khiêm nhường, độ lượng + Trung nghĩa tài đức vẹn toàn ***=> Con người từ tốn, độ lượng.******3. Ý nghĩa “Hồi trống Cổ Thành”***- Hồi trống là một biểu tượng nghệ thuật được xây dựng bằng cảm hứng anh hùng, đẫm màu sắc sử thi, mang ý vị chiến trận. - Thể hiện nội dung, tư tưởng của đoạn trích: + Đó là hồi trống thách thức, minh oan và đoàn tụ. + Hồi trống biểu dương tính cương trực của Trương Phi, lòng trung nghĩa của Quan Công. Ca ngợi tình nghĩa anh em, bạn bè trong sáng của 3 anh em.=> Linh hồn của đoạn trích thâu tóm trong ‘‘ hồi trống’’. |

**Hoạt động 3: GV hướng dẫn HS tổng kết**

**a) Mục đích:** HS nắm được giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**b) Nội dung:**HS đọc SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao.

**c) Sản phẩm:**HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV: *HS khái quát nội dung và những đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích?***Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.  | **III. TỔNG KẾT*****1. Nội dung***- Đề cao lòng trung nghĩa của các anh hùng.- Ca ngợi phong cách cao đẹp của con người anh hùng thời loạn.***2. Nghệ thuật*** - Xây dựng nhân vật điển hình, nhất quán.- Xung đột giàu kịch tính, lối kể chuyện lôi cuốn hấp dẫn. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

***a. Mục tiêu:*** Củng cố lại kiến thức đã học.

***b. Nội dung:*** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

***c. Sản phẩm học tập:*** Kết quả của HS.

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 6-8 dòng) so sánh tính cách của hai nhân vật Trương Phi và Quan Công được thể hiện qua đoạn trích Hồi trống Cổ Thành.**- HS tiếp nhận nhiệm vụ.***Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | - Câu trả lời của HS *Đoạn trích Hồi trống Cổ Thành đã phần nào cho người đọc cảm nhận được những nét tính cách có phần đối lập của hai anh em Trương Phi, Quan Vũ. Trong đoạn trích, Quan Công tỏ ra là người độ lượng, từ tốn trong khi đó Trương Phi lại hết sức nóng nảy. Trước lời kết tội của em (Trương Phi), Quan Vân Trường vẫn nhún mình, cầu cứu hai chị dâu và cuối cùng chấp nhận điều kiện khắc nghiệt để minh oan... Ở Hồi trống Cổ Thành, tác giả đặt Quan Công trong quan hệ đối sánh với Trương Phi. Trương Phi là con người cương trực, thẳng như làn tên bắn, sáng như tấm gương soi, không chấp nhận sự quanh co, lắt léo, đen trắng rõ ràng, với kẻ thù chỉ có thể nói chuyện bằng gươm giáo. Đó chính là lý do tại sao nhân vật này nghi ngờ tấm lòng người anh của mình, tức giận múa bát xà mâu chạy lại đâm Quan Công, xưng mày - tao với anh, gọi Quan Công là thằng phụ nghĩa rồi ra điều kiện Trương Phi đánh ba hồi trống thì Quan Công phải chém được tướng Tào. Tất cả những hành động ấy có phẫn bộc phát, nóng nảy, thiếu điềm tĩnh nhưng thể hiện rõ nét tính cách vốn có của Trương Phi. Hồi trống Cổ Thành đã khắc họa được tính cách tưởng chừng đối lập của hai nhân vật của Tam quốc: Trương Phi ngay thẳng, Quan Công trung nghĩa.* |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV: Với em, bài học sâu sắc nhất sau khi học văn bản *Hồi trống Cổ Thành* là gì?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.***Bước 2:** **HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS làm bài.**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4:** **Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | - Bài viết của HS.- Gợi ý: (Sưu tầm) *Với em, bài học sâu sắc nhất sau khi học văn bản Hồi trống Cổ Thành đó chính là tình cảm huynh đệ cảm động, những con người sẵn sàng hi sinh mạng sống vì nhau nhưng không chấp nhận sự bội tín, phản bội. Đồng thời ta nhận ra giá trị của lòng tin và chữ tín của mỗi người đối với các mối quan hệ xung quanh là vô cùng quan trọng. Tác giả khắc hoạ nổi bật vẻ đẹp sáng ngời về lòng tin nghĩa, sự trung thực và chân thành của tình anh em. Là tiểu thuyết khai thác đề tài trận mạc nhưng Tam quốc diễn nghĩa đã để lại rất nhiều bài học về đạo lí, về lối sống, lối ứng xử của người quân tử phương Đông, lấy quy chuẩn luân lí nhân, nghĩa, lễ, trí, tín của Nho giáo làm mực thước.* |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**:

- Ôn tập kiến thức bài vừa học

- Soạn bài *“THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT”*